

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 18/2022/TLST- DS ngày 05 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1968

Trú tại: thôn S, xã T, huyện Bình Giang, Hải Dương

Bị đơn:

- Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1973

- Ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1976

Đều trú tại: thôn B, xã D, huyện Ân Thi, Hưng Yên

Đại diện theo uỷ quyền của ông S, A:

Ông Nguyễn Khắc E, sinh năm 1977

Trú tại: Thôn G, xã L, thành phố Hưng Yên, Hưng Yên

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị Nét, sinh năm 1960

Trú tại: thôn H, xã D, Ân Thi, Hưng Yên

- Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1968

- Bà Phạm Thị X, sinh năm 1974

- Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1977

Đều trú tại: thôn B, xã D, huyện Ân Thi, Hưng Yên

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1971

Trú tại: thôn M, xã P, Ân Thi, Hưng Yên

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tài sản, di sản:

- Phần đất ABLM có diện tích 218,9m² thuộc thửa đất 92 tờ bản đồ số 29 năm 2017 tại thôn B, xã D, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên và các công trình do vợ chồng ông A, bà K xây dựng gồm: nhà 2 tầng diện tích 68,7m², sân lát gạch đỏ

diện tích 45,5m², mái tôn diện tích 83,7m² và trụ cổng + cánh cổng thuộc quyền sử dụng và quản lý của gia đình ông Nguyễn Văn A và bà Nguyễn Thị K.

- Phần đất CDEF có diện tích 218,2m² thuộc thửa đất 94 tờ bản đồ số 29 năm 2017 tại thôn B, xã D, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên và các công trình do vợ chồng ông S, bà X xây dựng gồm: nhà 2 tầng xây diện tích 52,6m², công trình phụ diện tích 26,1m², sân bê tông diện tích 24,4m² thuộc quyền sử dụng và quản lý của gia đình ông Nguyễn Văn S và bà Phạm Thị X.

- Phần đất BCFIKL có diện tích 207,1m² thuộc thửa số 93 tờ bản đồ số 29 năm 2017 tại thôn B, xã D, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên và các công trình xây dựng trên đất gồm: 01 nhà cấp 4 có diện tích 36m², mái tôn có diện tích 55,9m², sân bê tông diện tích 71,5m², sân lát gạch đỏ diện tích 9,3m², trụ cổng + cánh cổng, 3,5m tường bao xây gạch có lan can bằng thép có diện tích 3,5m² sẽ để làm nơi thờ cúng chung và cũng là tài sản chung thuộc quyền sử dụng và quản lý của các ông, bà: Nguyễn Thị K, Nguyễn Thị Đ, Nguyễn Thị Nết, Nguyễn Thị L, Nguyễn Văn A, Nguyễn Văn S là các con của cụ Bi, cụ Biên. Các con ai cũng đều có quyền đi lại nhà đất này thấp hương ngày giỗ, tết, không ai được cản trở.

(Có sơ đồ kèm theo)

2.2. Về án phí: Mỗi người đều phải chịu án phí theo quy định của pháp luật, cụ thể: Bà K, bà Đ, bà Nết, bà L, ông A, ông S, mỗi người phải chịu 1.387.400đ tiền án phí sơ thẩm dân sự.

Đổi trừ số tiền tạm ứng án phí bà K đã nộp 10.000.000đ tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004250 ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ân Thi. Hoàn trả bà K 8.612.600đ.

2.3. Về chi phí tố tụng: Bà Đ, bà Nết, bà L, ông A, ông S, mỗi người trả cho bà K 1.000.000đ tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Ân Thi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lương Thị Thuỷ